|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TW**ĐẢNG ỦY BỘ TƯ PHÁP****\***Số **312**-QĐ/ĐU | ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM*Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2019* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thành lập Tiểu ban Nhân sự và Tổ giúp việc Tiểu ban Nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Tư pháp lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

- Căn cứ Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

- Căn cứ Kế hoạch số 155 -KH/ĐUK ngày 10/10/2019 của Đảng uỷ Khối các cơ quan Trung ương đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Kế hoạch số 22-KH/ĐU ngày 16/12/2019 của Đảng uỷ Bộ Tư pháp Đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ Bộ Tư pháp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

- Căn cứ Hướng dẫn số 14-HD/ĐUK ngày 11/11/2019 của Đảng uỷ Khối các cơ quan Trung ương hướng dẫn một số nội dung đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Tư pháp khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020 (ban hành kèm theo Quyết định số 63-QĐ/ĐU ngày 12/11/2015 và được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 52-QĐ/ĐU ngày 21/5/2019 của Đảng ủy Bộ Tư pháp);

- Căn cứ Quyết định số 953-QĐ/ĐUK ngày 19/9/2009 của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương về việc lập Đảng bộ Bộ Tư pháp là Đảng bộ cấp trên cơ sở;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Đảng ủy và Văn phòng Đảng - Đoàn thể,

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Thành lập Tiểu ban Nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Tư pháp lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 gồm các đồng chí có tên sau:

1. Đồng chí Phan Chí Hiếu, Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Bộ Tư pháp - Trưởng Tiểu ban;

2. Đồng chí Nguyễn Khánh Ngọc, Phó Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Bộ Tư pháp – Phó Trưởng Tiểu ban;

3. Đồng chí Nguyễn Kim Tinh, Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy – Thường trực Tiểu ban;

4. Đồng chí Nguyễn Quang Thái, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên;

5. Đồng chí Nguyễn Hồng Diện, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Thành viên.

Tiểu ban Nhân sự được sử dụng con dấu của Đảng ủy Bộ. Thành viên Tiểu ban Nhân sự được sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, phương tiện, trang thiết bị và các điều kiện khác của cơ quan, đơn vị mình và được yêu cầu các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ có liên quan cung cấp tài liệu, số liệu, tình hình thuộc đơn vị, tổ chức quản lý để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

**Điều 2.** Nhiệm vụ của Tiểu ban Nhân sự

1. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai xây dựng Đề án nhân sự và kế hoạch triển khai việc giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy, Ban thường vụ, Bí thư, Phó bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ Tư pháp lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 trình Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Tư pháp lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020; xin ý kiến Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp, Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương về Đề án nhân sự trước khi trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Tư pháp lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai xây dựng Đề án nhân sự tham gia đoàn đại biểu của Bộ Tư pháp dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 và kế hoạch phân bổ đại biểu dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ Bộ Tư pháp lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 trình ban thường vụ, ban chấp hành và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến trước khi trình đại hội đảng bộ cấp mình.

3. Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nguyên tắc, quy chế và kế hoạch làm việc của Tiểu ban Nhân sự và Tổ giúp việc (nếu có).

4. Xây dựng kế hoạch làm việc với các cấp ủy, tổ chức đảng liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự; lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành khảo sát nhân sự nếu xét thấy cần thiết.

5. Tham mưu công tác bầu cử, ứng cử: Tiếp nhận hồ sơ ứng cử, đề cử; dự kiến Ban bầu cử; phiếu bầu, biên bản kiểm phiếu; tiếp nhận, thụ lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị liên quan đến Đại biểu triệu tập tham dự Đại hội; các nhân sự dự kiến bầu cử; hoàn thiện hồ sơ trình Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương chuẩn y về kết quả bầu cử và thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ giao.

**Điều 3.** Thành lập Tổ giúp việc Tiểu ban Nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Tư pháp lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 gồm các đồng chí có tên sau đây:

1. Đồng chí Nguyễn Kim Tinh, Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy, Thường trực Tiểu ban, Tổ trưởng;

2. Đồng chí Nguyễn Quang Thái, Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Phó Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổ Phó;

3. Đồng chí Đỗ Xuân Lân, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Chánh Văn phòng Đảng – Đoàn thể, Tổ Phó;

4. Đồng chí Phan Thị Hồng Hà, Bí thư Chi bộ, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thành viên;

5. Đồng chí Cao Xuân Thủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Phó Chánh Văn phòng Đảng – Đoàn thể, Thành viên;

6. Đồng chí Đoàn Văn Hường, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ, Phó Chánh Thanh tra Bộ, Thành viên;

7. Đồng chí Phạm Xuân Huấn, Phó Trưởng phòng Quản lý cán bộ và giúp việc Ban cán sự đảng, thành viên;

8. Đồng chí Vũ Đức Dũng, Chuyên viên Ban Thư ký Văn phòng Bộ, Thành viên;

9. Đồng chí Nguyễn Hữu Quảng, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ, Chuyên viên Văn phòng Đảng – Đoàn thể, Thành viên;

10. Đồng chí Nguyễn Thị Quế, Chuyên viên, Văn phòng Đảng – Đoàn thể, Thành viên.

Tổ giúp việc có nhiệm vụ tham mưu, giúp Tiểu ban Nhân sự thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 2 của Quyết định này.

**Điều 4.** Thành viên Tiểu ban Nhân sự thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Tiểu ban phân công, chịu sự chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm trước Trưởng Tiểu ban về chất lượng, tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao. Thành viên Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ do Tổ trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng về chất lượng, tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao. Thành viên Tiểu ban, Tổ giúp việc hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; được tạo điều kiện về thời gian khi thực hiện nhiệm vụ được giao và hưởng chế độ, chính sách theo quy định. Tiểu ban Nhân sự, Tổ giúp việc tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 6.** Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Ủy ban Kiểm tra, các Ban của Đảng ủy Bộ, các đảng bộ, chi bộ trực thuộc, các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Bộ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ và đảng viên, công chức có tên nêu tại Điều 1 và Điều 3 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- Như Điều 6 (để thực hiện);- Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp (để b/c);- Bí thư Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp (để b/c);- Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương (để b/c);- Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các cơ quan TW (để b/c);- Thường trực Đảng ủy Bộ Tư pháp (để biết);- Vụ Tổ chức cán bộ (để biết);- Lưu: Ban Tổ chức Đảng ủy, Văn phòng Đảng-Đoàn thể. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**BÍ THƯ**(Đã ký)****Phan Chí Hiếu** |